

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 22 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Sỹ Nghiêm

Ông Lại Duy Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn V**, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1989 tại: xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 8, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái máy xúc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh Ch và bà Nguyễn Thị H, có vợ là Trương Thị H1, chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/11/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1963 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị T:

Anh Trịnh Văn H2, sinh năm 1983 (là con đẻ của bà Phạm Thị T)

Địa chỉ: Thôn Y, xã G, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty TNHH Xây dựng giao thông - Thủy lợi A

Địa chỉ: Đội 2, thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Vũ Tuấn A - Giám đốc Công ty

Nơi ĐKKHKT: Số 02 Lê Văn 3, phường TS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Hà Đình D, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa

(Anh Trịnh Văn H2 và ông Bùi Vũ Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/9/2022, Hà Văn V, sinh năm 1989, trú tại thôn 8, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa có chứng chỉ lái máy xúc làm việc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng giao thông - thủy lợi A điều khiển máy xúc, loại bánh lốp, nhãn hiệu “HITACHI”, ký hiệu “Cty A” di chuyển trên đường tỉnh lộ 525 hướng đi từ xã S sang xã G, huyện C để làm công trình. V điều khiển máy xúc đi phân đường bên phải tỉnh lộ 525, với tốc độ khoảng 10km/h, cần và gầu xúc đất quay về phía trước. Trong quá trình di chuyển V quan sát phía trước qua kính buồng lái phần lòng đường tỉnh lộ 525, phần vỉa hè hai bên V không chú ý quan sát. Khi di chuyển đến địa phận thôn TS, xã S, huyện C thì phía trước ngược chiều có 01 ô tô tải bấm còi xin đi qua. V quan sát qua kính buồng lái thì thấy phía trước và hai bên máy xúc không có người và phương tiện, tuy nhiên hai bên máy xúc khoảng cách từ 02 - 03m trở về phía thân máy là điểm mù không quan sát được. V điều khiển máy xúc đi sát vào lề đường bên phải để tránh ô tô tải ngược chiều, hàng bánh xe của trục trước và trục sau bên phải di chuyển lên mặt nghiêng phân cách giữa lòng đường và vỉa hè bên phải thì va chạm với xe đạp do bà Phạm Thị T sinh năm 1963 ở thôn TT, xã G, huyện C điều khiển, V có nghe va chạm ở phía dưới thân máy xúc nhưng cho rằng là đè lên đá hay chướng ngại vật nên V điều khiển máy xúc tiếp tục di chuyển về phía trước. Lúc này anh Nguyễn Trọng S sinh năm 1977 là lái xe ô tô tải BKS 36C-082.67 chở đá đi phía sau phát hiện xe máy xúc do V điều khiển đè qua người và xe đạp của bà T nên anh S dừng xe lại ven đường rồi xuống xe chạy bộ theo đập của máy xúc báo cho V biết. V dừng máy xúc xuống xe quay lại thì quan sát thấy sát lề đường bên phải tỉnh lộ 525 phát hiện bà T đã tử vong, sau đó V đã đến Công an huyện Nông Cống đầu thú.

Sau khi tiếp nhận nội dung vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành khám nghiệm hiện trường.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 45 phút ngày 07/9/2022 tại thôn TS, xã S, huyện C xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại tỉnh lộ 525 thuộc địa phận thôn TS, xã S, huyện C. Phía Đông hướng đi xã G, huyện C, phía Tây hướng đi UBND xã S, phía Bắc giáp khu dân cư, phía Nam giáp chợ S, đoạn đường thẳng, bề mặt rải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 6,8m. Hai bên lề là 02 vỉa hè, vỉa hè cao so với mặt đường là 0,07cm.

- Lấy mép đường phía Nam tỉnh lộ 525 nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn, ký hiệu (l)

- Lấy cột điện ký hiệu 122/2.141T1 trên vỉa hè phía Nam đoạn đường xảy ra tai nạn làm mốc đường thẳng vuông góc với trục đường tỉnh lộ 525, ký hiệu (d)

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

- Tử thi (1) được chính quyền địa phương và gia đình nạn nhân xác định là bà Phạm Thị T sinh năm 1963 ở thôn TT, xã G, huyện C, tử thi ở tư thế nằm sấp, tay trái co, tay phải duỗi thẳng tự nhiên, chân trái co về phía bụng, chân phải duỗi thẳng tự nhiên, đỉnh đầu tử thi quay về hướng Đông Nam, gót chân quay về hướng Tây Bắc. Đỉnh đầu tử thi cách (d) 8,1m về phía Tây, cách (l) 0,2m về phía Bắc, gót chân trái tử thi cách (l) 1,05m về phía Bắc, tử thi có chiều dài 1,52m (từ đỉnh đầu đến gót chân trái)

- Xe đạp (2) màu trắng kem có trục bánh trước cách đầu tử thi (1) 1,35m về phía Tây, cách (l) 0,3m về phía Bắc, bị cong vênh, biến dạng, bánh sau rời khỏi khung xe, có trục cách đỉnh đầu tử thi (l) 0,6m về phía Tây Bắc, cách (l) 0,85m về phía Bắc.

- Máy xúc (3) nhãn hiệu HITACHI, có ký hiệu “Cty ANH TUẤN” có trục bánh sau bên phải cách đỉnh đầu tử thi (1) 12m về phía Đông, cách (l) 0,4m về phía Bắc, trục bánh trước bên phải cách (l) 0,4m về phía Bắc, đầu máy quay về hướng Đông.

- Vết tỳ trượt (4) trên thành vỉa hè bám dính chất màu đen dạng vân lốp, cách trục trước xe đạp (2) gần nhất là 0,35m về phía Đông Nam, có kích thước (0,08 x 0,15m), vết có chiều từ Tây sang Đông.

- Hệ thống vết cà trượt không liên tục (5) dài 0,6m có đầu vết cách (l) 0,37m về phía Bắc, cách trục trước xe đạp gần nhất 0,1m về phía Đông, cuối vết cách (l) 0,9m về phía Bắc, vết có chiều Đông Bắc - Tây Nam.

- Hệ thống vết cày xới mặt đường không liên tục (6) kích thước (0,4 x 0,06)m có đầu vết cách (l) 0,8m về phía Bắc, cách trục sau xe đạp 0,05m về phía Nam, cuối vết cách (l) 0,73m về phía Bắc, cách đỉnh đầu tử thi 0,48m về phía Đông Bắc. Vết có chiều Tây Bắc - Đông Nam.

* Ngày 22/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra Quyết định trưng cầu giám định số 183/CSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết trên phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận các dấu vết như sau:

Đối với máy xúc

- Mặt trước ngoài chót bên phải trục xoay gầu múc, mặt trước ngoài bên phải trục xoay gầu múc (khi gầu múc và cần múc được cụp lại và nâng lên để máy múc đi di chuyển trên đường) có các vết cà trượt, tỳ trượt kích thước 6cm x 0,5cm, các vết có chiều từ trước về sau, cách vết cao cách mặt đất 47cm - 53cm.

- Hiện tại, mặt lấn các lốp bám dính nhiều đất. Má ngoài lốp ngoài hai hàng lốp bên phải có các vết cà trượt, tỳ trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, các vết có chiều từ ngoài vào tâm, mặt các vết tại vị trí tỳ trượt in các vân (dạng vân vãi).

Đối với xe đạp

- Hiện tại, xe bị cong vênh, biến dạng, bung bật tại nhiều vị trí; lốp sau bung bật khỏi vành.

Mặt sau ngoài bên trái đầu mút sau chắn bùn sau; viền bên trái lốp sau, cạnh bên trái vành sau, tương ứng hàng chữ "SRC" có các vết cà trượt làm mòn cao su, mòn xước, móp méo kim loại kích thước 15cm x 2cm (khi lốp và vành bị kẹt ở vị trí hiện tại), các vết có chiều từ sau về trước (tại chắn bùn), từ ngoài vào tâm (tại lốp và vành), hiện tại vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất 46,5cm.

- Mặt ngoài sau càng trước bên phải, mặt trên sau tay nắm bên phải, mặt bên phải líp, mặt bên phải khung xe, mặt ngoài thanh chéo bên phải, mặt sau trên yên xe, mặt ngoài bên phải đĩa định vị chắn bùn sau, bên phải bánh sau có các vết tỳ trượt làm mòn cao su, móp mào, bung bật kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, mặt các vết bám dính chất màu đen (dạng cao su), hiện tại vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất 58cm.

- Bên trái xe có các vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa, mòn xước, cong vênh kim loại, mặt các vết bám dính đất cát và chất màu trắng đục (dạng bột đá).

* Tại bản kết luận giám định số 3471/KL - KTHS ngày 11/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài chót bên phải trục xoay gầu múc, mặt trước ngoài bên phải trục xoay gầu máy xúc (ảnh 3 đến ảnh 6) với mặt sau ngoài bên trái đầu mút sau chắn bùn sau, viền bên trái lốp sau, cạnh bên trái vành sau, tương ứng hàng chữ "SRC" xe đạp (ảnh 15, 16, 17).

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, máy xúc ở phía sau, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe đạp.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm sát vị trí tử thi (1) và xe đạp (2) (về phía xã Trường Sơn) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên phần đường bên phải theo hướng từ xã S đi xã G.

4. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

* Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 168/CSĐT ngày 07/9/2022 yêu cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định nguyên nhân chết của bà Phạm Thị T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 3235/GĐPY-PC09 ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt.
- Gãy xương gò má trái hai bên. Gãy xương hàm hai bên. Gãy xương hàm dưới.
- Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán thái dương đỉnh phải.
- Vỡ xương hộp sọ, rách màng cứng.
- Dập não, thoát não.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

* Sau khi gây tai nạn Hà Văn V đã đến Công an huyện C xin đầu thú. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Hà Văn V xác định: Tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn trong hơi thở của Hà Văn V là 0,000mg/l. (Không phải không miligam trên lít); Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 07/9/2022 của Trung tâm y tế huyện Nông Cống xác định Hà Văn V âm tính với các chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- Tạm giữ của Hà Văn V: 01 (một) máy xúc nhãn hiệu HITACHI, có ký hiệu "Cty A"
- Tạm giữ của bà Phạm Thị T: 01 xe đạp màu trắng kem, đã qua sử dụng.

* Đối với 01 (một) máy xúc nhãn hiệu HITACHI, có ký hiệu "Cty A" đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc máy xúc trên thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH xây dựng giao thông - thủy lợi A, máy xúc có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhưng đã hết hạn sử dụng 01 tháng trở lên khi tham gia giao thông. Ngày 30/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã quyết định xử phạt hành chính và đã trả lại chiếc máy xúc trên cho anh Bùi Vũ Tuấn A.

* Đối với 01 (một) xe đạp màu trắng kem, đã qua sử dụng của bà Phạm Thị T. Ngày 07/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trịnh Văn H sinh năm 1983 ở thôn Y, xã G, huyện C.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hà Văn V và đại diện Công ty TNHH xây dựng giao thông - thủy lợi A đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị T số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bà Phạm Thị T đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm chi phí nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Hà Văn V.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSNC ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Hà Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS, xử phạt Hà Văn V từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan và người trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được: Khoảng 8 giờ ngày 07/9/2022, Hà Văn V điều khiển máy xúc, loại bánh lốp, nhãn hiệu "HITACHI 100" của Công ty Trách nhiệm hữu hạn xây dựng giao thông - thủy lợi A di chuyển trên đường tỉnh lộ 525 hướng đi từ xã S đi xã G, huyện C để làm công trình. Khi đến thôn TS, xã S, huyện C do thiếu chú ý quan sát nên Hà Văn V đã điều khiển máy xúc va chạm với xe đạp do bà Phạm Thị T điều khiển. Hậu quả

bà T bị máy xúc cán qua người tử vong tại chỗ, xe đạp bị hư hỏng. Tại Bản kết luận giám định pháp y số 3235/GDPY-PC09 ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của bà Phạm Thị T do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, các dấu vết trên phương tiện, các Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra làm bà Phạm Thị T bị tử vong do đa chấn thương, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng của người khác và trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “đầu thú”, “người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý do chủ quan, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện Công ty TNHH xây dựng giao thông - thủy lợi A đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền Công ty TNHH xây dựng giao thông - thủy lợi A cùng với bị cáo Hà Văn V đã bồi thường cho gia đình bị hại, Công ty TNHH xây dựng giao thông - thủy lợi A không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS:

Xử phạt: Hà Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THAHS huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trịnh Thị Hà